

TRƯỜNG ĐH TÀI CHÍNH - NGÂN HÀNG HÀ NỘI
VIỆN TÀI CHÍNH NGÂN HÀNG
BỘ MÔN TÀI CHÍNH

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

Hệ đào tạo: Đại học chính quy

Ngành: Tài chính - Ngân hàng

Chuyên ngành: - Tài chính doanh nghiệp

- Ngân hàng

1. Thông tin chung về học phần

- Tên học phần:

- + Tiếng Việt: HẢI QUAN
- + Tiếng Anh: Customs

- Mã học phần: DTN.02.05

- Đối tượng học: Sinh viên ngành Tài chính ngân hàng

- Số tín chỉ: 02

- Vị trí của học phần trong CTĐT

Kiến thức giáo dục đại cương	Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp				
	Kiến thức cơ sở ngành	Kiến thức ngành			
<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	<input checked="" type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn
					□ Thực tập/khoa luận tốt nghiệp

- Học phần tiên quyết: Tài chính tiền tệ

- Học phần học trước:

- Học phần song hành: Không

- Phân bổ giờ tín chỉ đối với các hoạt động: 100 tiết

- + Nghe giảng lý thuyết: 20 tiết
- + Chữa bài tập: 8 tiết
- + Thảo luận, hoạt động nhóm: 6 tiết
- + Kiểm tra: 2 tiết

- Hoạt động khác (tự học, nghiên cứu, tham quan trải nghiệm): 64 tiết

- Bộ môn phụ trách học phần: Bộ môn Tài chính, Viện Tài chính- Ngân hàng

- Giảng viên phụ trách học phần (dự kiến):

1) Họ và tên: PGS.TS. Nguyễn Thị Liên

Chức danh: Giảng viên cao cấp

Thông tin liên hệ: ĐT: 0913588244; Email: nguyenthilien@fdu.edu.vn

2) Họ và tên: TS. Thái Bùi Hải An (giáo viên thỉnh giảng)

Chức danh: Giảng viên chính.

Thông tin liên hệ: ĐT: 0912292295; Email: thaibuihaian@gmail.com

3) Họ và tên: TS. Nguyễn Thị Minh Hòa (giáo viên thỉnh giảng)

Chức danh: Giảng viên chính

Thông tin liên hệ: ĐT: 0986068558; Email: minhhoahtvtc@gmail.com

2. Mô tả học phần

Học phần Hải quan gồm 5 chương, nhằm cung cấp cho người học những kiến thức cơ bản về hải quan, thủ tục hải quan, kiểm tra hải quan, giám sát hải quan, thu thuế hải quan, kiểm tra tính thuế hải quan, quản lý nhà nước về hải quan.

Nội dung cơ bản của môn học bao gồm: Thủ tục hải quan; Kiểm hải quan; Giám sát hải quan; Tổ chức thu thuế hải quan; Quản lý nhà nước về hải quan. Học phần Hải quan thuộc khối kiến thức cơ sở ngành, chuẩn bị cho sinh viên những kỹ năng để có thể giải quyết những nghiệp vụ nhất định về thủ tục hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu phát sinh trong doanh nghiệp thuộc lĩnh vực tài chính doanh nghiệp.

3. Mục tiêu của học phần:

Mục tiêu học phần	Mô tả mục tiêu học phần
Học phần nhằm cung cấp cho người học:	
CSO 1.1	Vận dụng kiến thức cơ bản về thủ tục hải quan, kiểm tra giám sát hải quan kiểm tra tính thuế hải quan và quản lý nhà nước về hải quan.
CSO 2.1	Rèn luyện cho người học kỹ năng làm việc độc lập, làm việc nhóm; tổ chức, quản lý, điều hành nhóm làm việc có hiệu quả.
CSO 3.1	Người học thể hiện phẩm chất chính trị, trách nhiệm công dân, trách nhiệm cộng đồng; đạo đức nghề nghiệp; tinh thần hợp tác. Thể hiện năng lực tự chủ, tự học tập để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, tự định hướng, tự nghiên cứu; thể hiện nguyện vọng và ý chí không ngừng học hỏi vươn lên.

4. Chuẩn đầu ra của học phần - CLO (Course Learning Outcomes)

Mục tiêu học phần	CĐR học phần	Mô tả chuẩn đầu ra học phần <i>Hoàn thành học phần này, người học thực hiện được:</i>	CĐR của CTĐT	Mức độ đóng góp cho CTĐT	Đánh giá theo thang Bloom
<i>CĐR về kiến thức:</i>					
CSO 1.1	CLO 1.1	Giải thích được các kiến thức cơ bản về thủ tục hải quan, khai hải quan, đăng ký tờ khai hải quan, khai bổ sung hồ sơ hải quan, thông quan; Hiểu được các kiến thức cơ bản về kiểm tra hải quan, giám sát hải quan; thu thuế hải quan và các khoản phải thu khác; Quản lý nhà nước về hải quan	PLO 1.3	2	2
	CLO 1.2	Giải thích được các qui định liên quan đến thủ tục hải quan đối với một lô hàng xuất khẩu/nhập khẩu, bộ hồ sơ hải quan của một lô hàng xuất khẩu/nhập khẩu; xác định được nội dung và quy trình kiểm tra hải quan, giám sát hải quan; nội dung thu thuế hải quan; nội dung quản lý nhà nước về hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu.	PLO 1.3	3	2
<i>CĐR về kỹ năng:</i>					

CSO 2.1	CLO 2.1	Xác định được quy trình thủ tục hải quan đối với một lô hàng xuất khẩu, nhập khẩu; chính sách quản lý nhà nước về hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu; Tính toán chính xác số tiền thuế phải nộp theo quy định của pháp luật, phù hợp với điều kiện thực tế. Chuẩn bị đầy đủ các hồ sơ phục vụ cho thực hiện thủ tục hải quan.	PLO 2.1	2	Mức độ 2
	CLO 2.2	Thực hiện được khả năng làm việc độc lập, làm việc nhóm; tổ chức, quản lý, điều hành nhóm làm việc có hiệu quả.	PLO 2.5	2	Mức độ 2
<i>CDR về năng lực tự chủ và trách nhiệm:</i>					
CSO 3.1	CLO 3.1	Thể hiện được năng lực tự chủ, tự định hướng, đưa ra kết luận chuyên môn và có thể bảo vệ được quan điểm cá nhân; có kỹ năng tự học, tự nghiên cứu; thể hiện nguyện vọng học tập suốt đời và ý chí không ngừng vươn lên; Hình thành tinh thần khởi nghiệp.	PLO 3.2	2	Mức độ 2

Mức đóng góp: nhiều (3); trung bình (2); ít (1); không (-)

5. Học liệu

5.1. Tài liệu chính:

[1]. Nguyễn Thị Thương Huyền (2019), Hải quan cơ bản (Giáo trình), NXB Tài chính.

5.2. Tài liệu tham khảo:

[1]. Nguyễn Thị Thương Huyền, Nguyễn Hoàng Tuấn (2023), Hướng dẫn thực hành môn học Hải quan cơ bản, NXB Tài chính.

[2]. Nguyễn Thị Thương Huyền (2020), Kiểm tra giám sát hải quan (Giáo trình), NXB Tài chính.

[3]. Luật Hải quan năm 2014

6. Các phương pháp dạy và học áp dụng cho học phần

STT	Phương pháp dạy học	Lựa chọn
1	PP thuyết giảng.	x
2	PP phát vấn	x
3	PP dạy học nhóm, cặp (thảo luận, làm bài tập)	x

4	Hướng dẫn tự học	x
5	Thuyết trình tích cực	x

7. Nội dung chi tiết học phần

Bài dạy	Nội dung giảng dạy	Đạy trên lớp (tiết)				Tự học (tiết)	CDR HP	Hoạt động dạy	Hoạt động học
		LT	BT	TLN, TH	KT				
Bài 1	Chương 1. THỦ TỤC HẢI QUAN 1.1. Tổng quan về Hải quan 1.2. Những vấn đề cơ bản về thủ tục hải quan 1.3. Cơ sở pháp lý của thủ tục hải quan .	3					CLO1.1,	Thuyết giảng, Phát vấn;	- Nghe giảng, trả lời câu hỏi - Nội dung tự học: + Đọc trước giáo trình chương 1 (phần 1.1, 1.2 và 1.3) + Nghiên cứu và trả lời câu hỏi tự luận + Phân nhóm thuyết trình và học tập
Bài 2	1.4. Khai hải quan và đăng ký tờ khai hải quan 1.5. Thông quan hải quan	2	1			4	CLO1.1, CLO1.2, CLO2.1,	Thuyết giảng, Phát vấn, Hướng dẫn tự học	- Nghe giảng, trả lời câu hỏi, thuyết trình - Nội dung tự học: + Đọc trước giáo trình chương 1 (phần 1.4 và 1.5) + Nghiên cứu và trả lời câu hỏi tự luận + Phân nhóm thuyết trình
Bài 3	1.6. Quy trình thủ tục hải quan	2	1			6	CLO1.1, CLO1.2, CLO2.1, CLO2.2, CLO3.1,	Thuyết giảng, Phát vấn Hướng dẫn tự học.	- Nghe giảng, trả lời câu hỏi, - Giao chủ đề thuyết trình cho các nhóm - Tự đọc, tự học: + Đọc trước giáo trình chương 1 (phần 1.6) + Nghiên cứu và trả lời câu hỏi tự luận

Bài 4	Chương 2: KIỂM TRA HẢI QUAN 2.1. Một số nhận thức cơ bản về kiểm tra hải quan 2.2. Kiểm tra hồ sơ hải quan	2	1		6	CLO1.1, CLO1.2, CLO2.1, CLO2.2	Thuyết giảng, Phát vấn, Hướng dẫn tự học., Làm việc nhóm	- Nghe giảng, trả lời câu hỏi, thuyết trình - Nội dung tự học: + Đọc trước giáo trình chương 2 (phần 2.1 và 2.2) + Nghiên cứu và trả lời câu hỏi tự luận	
Bài 5	2.3. Kiểm tra thực tế hàng hóa			3	6	CLO1.1, CLO1.2, CLO2.1, CLO2.2, CLO3.1	Thuyết giảng, Phát vấn Tô chức học tập theo nhóm, Thuyết trình tích cực	- Nghe giảng, trả lời câu hỏi, thuyết trình - Các nhóm thảo luận và thuyết trình - Nội dung tự học: + Đọc trước giáo trình chương 2 (phần 2.3) + Nghiên cứu và trả lời câu hỏi tự luận	
Bài 6	2.4. Kiểm tra sau thông quan Bài kiểm tra số 1	2			1	6	CLO1.1, CLO1.2, CLO2.1	Thuyết giảng, Phát vấn, Hướng dẫn tự học.	- Chuẩn bị nội dung thảo luận và trình bày tại lớp - Làm bài tập và kiểm tra tại lớp - Nội dung tự học: + Đọc trước giáo trình chương 2 (phần 2.4)
Bài 7	Chương 3: GIÁM SÁT HẢI QUAN 3.1. Một số nhận thức cơ bản về giám sát hải quan 3.2. Cơ sở pháp lý của hoạt động giám sát hải quan 3.3. Địa bàn và thời gian giám sát hải quan	1	2		6	CLO1.1, CLO1.2, CLO2.1,	Thuyết giảng, Phát vấn. Hướng dẫn tự học.	- Nghe giảng, trả lời câu hỏi, thuyết trình - Nội dung tự học: + Đọc trước giáo trình chương 3 (phần 3.1-3.3) + Nghiên cứu và trả lời câu hỏi tự luận	
Bài 8	3.4. Các phương thức giám sát hải quan	1	2		6	CLO1.1, CLO1.2,	Thuyết giảng, Phát	- Nghe giảng, trả lời câu hỏi, thuyết trình - Nội dung tự học:	

	3.5. Trách nhiệm giám sát hải quan					CLO2.1, vấn; Hướng dẫn tự học	+ Đọc trước giáo trình chương 3 (phần 3.4 và 3.5) + Nghiên cứu và trả lời câu hỏi tự luận
Bài 9	Chương 4: THUẾ HẢI QUAN VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN THU THUẾ HẢI QUAN 4.1. Thuế hải quan 4.2. Tổ chức thực hiện thu thuế hải quan	3			6	CLO1.1, CLO1.2, CLO2.1, Thuyết giảng; Phát vấn; Hướng dẫn tự học.	- Nghe giảng, trả lời câu hỏi, thuyết trình - Nội dung tự học: + Đọc trước giáo trình chương 4 (phần 4.1 và 4.2) + Nghiên cứu và trả lời câu hỏi tự luận
Bài 10	4.3. Kiểm tra tính thuế hải quan		3		6	CLO1.1, CLO1.2, CLO2.1, Thuyết giảng; Phát vấn; Hướng dẫn tự học.	- Nghe giảng, trả lời câu hỏi, thuyết trình - Chuẩn bị nội dung thảo luận và trình bày tại lớp - Nội dung tự học: + Đọc trước giáo trình chương 4 (phần 4.3) + Nghiên cứu và trả lời câu hỏi tự luận
Bài 11	Chương 5: QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ HẢI QUAN 5.1. Khái niệm, nội dung quản lý nhà nước về hải quan 5.2. Các hình thức quản lý nhà nước về hải quan 5.3. Chính sách quản lý hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu của Việt Nam và nguyên tắc áp dụng trong quá trình làm thủ tục hải quan	1	1	1	6	CLO1.1, CLO1.2, CLO2.1, Thuyết giảng; Phát vấn; Hướng dẫn tự học	- Nghe giảng, trả lời câu hỏi. - Giao các nhóm câu hỏi thảo luận. - Nội dung tự học: + Đọc trước giáo trình chương 5 (phần 5.1-5.3) + Nghiên cứu và trả lời câu hỏi tự luận

Bài 12	5.4. Quản lý nhà nước về hải quan của các Bộ quản lý chuyên ngành Bài kiểm tra số 2	3				6		Thuyết giảng; Phát vấn; thảo luận nhóm	- Nghe giảng, trả lời câu hỏi, thuyết trình - Chuẩn bị nội dung thảo luận và trình bày tại lớp - Nội dung tự học: + Đọc trước giáo trình chương 5 (phần 5.4) + Nghiên cứu và trả lời câu hỏi tự luận
	Tổng số tiết	20	8	6	2	64			
	Tổng tiết chuẩn	20	6	3	2	64			

8. Nhiệm vụ của người học

- Tham dự giờ lên lớp: Tối thiểu 80% số tiết học trên lớp, trong phòng thực hành có sự giảng dạy, hướng dẫn trực tiếp của giáo viên;
- Bài tập, thảo luận:
 - + Đọc tài liệu, chuẩn bị và tham gia thảo luận theo hướng dẫn của giáo viên;
 - + Thực hiện đầy đủ các bài tập được giao;
- Làm bài kiểm tra định kỳ;
- Tham gia thi kết thúc học phần.

9. Đánh giá kết quả học tập và cho điểm

9.1. Thang điểm đánh giá

Đánh giá theo thang điểm 10, sau đó được quy đổi sang thang điểm chữ và thang điểm 4 theo Quy chế đào tạo hiện hành.

9.2. Phương thức đánh giá

Thành phần đánh giá	Trọng số (%)	Hình thức đánh giá	Công cụ đánh giá	CLO	Trọng số CLO trong thành phần đánh giá (%)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
Điểm chuyên cần	10	Đánh giá quá trình	Rubric	CLO 3.1	
01 bài kiểm tra 50 phút giữa kỳ	30	Trắc nghiệm khách quan	Theo thang điểm đề kiểm tra	CLO1.1, CLO1.2, CLO 2.1	40% 40% 20%
01 bài kiểm tra 50 phút cuối kỳ		Trắc nghiệm tự luận	Theo thang điểm đề kiểm tra	CLO1.1, CLO1.2, CLO2.1	20% 40% 40%

01 bài đánh giá tổng hợp kết quả làm Bài tập nhóm		SV báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ trong nhóm theo sự phân công của Trưởng nhóm.	Rubric	CLO1.1, CLO1.2, CLO2.1, CLO2.2, CLO3.1,	10% 20% 20% 30% 20%
Bài thi hết học phần	60	Trắc nghiệm tự luận	Theo thang điểm đề thi	CLO1.1, CLO1.2, CLO2.1,	20% 50% 30%

9.3. Các Rubric đánh giá kết quả học tập

9.3.1 Các Rubric đánh giá bài tập nhóm

* **Phương pháp đánh giá:** PP đánh giá thuyết trình, làm việc nhóm

* **Công cụ đánh giá:** Bảng kiểm, rubrics, bài thuyết trình (sản phẩm của nhóm)

Tiêu chí đánh giá	Trọng số	Mô tả mức chất lượng				
		Giỏi	Khá	Trung bình	TB yếu	Kém
		8,5 - 10	7 – 8,4	5,5 – 6,9	4,0 – 5,4	< 4,0
1. Hình thức báo cáo	10%	Bố cục hợp lý, đúng quy cách trình chiếu, logic	Bố cục khá hợp lý, rõ, đúng quy cách trình chiếu, khá logic	Bố cục khá hợp lý, rõ, chưa đúng quy cách trình chiếu	Bố cục thiếu hợp lý, chữ nhỏ	Trình bày câu thả, đơn điệu
2. Nội dung báo cáo	40%	Trình bày >= 85% nội dung yêu cầu về chủ đề, có thêm các nội dung liên quan đóng góp vào việc mở rộng kiến thức	Trình bày khá đầy đủ nội dung yêu cầu về chủ đề, 70 % - < 85 % tổng số nội dung yêu cầu	Trình bày 55 % - < 70 % tổng số nội dung yêu cầu về chủ đề	Trình bày trên 40 % - < 55 % tổng số nội dung yêu cầu về chủ đề	Trình bày nội dung không liên quan hay nội dung quá sơ sài, không cung cấp được thông tin cần thiết
3. Kỹ năng trình bày	20%	Nói rõ, tự tin, thuyết phục, giao lưu người nghe	Nói rõ, tự tin, thuyết phục nhưng ít giao lưu người nghe	Nói rõ, khá tự tin, có giao lưu người nghe nhưng ít thuyết phục	Nói nhỏ, khá tự tin, có giao lưu người nghe nhưng không thuyết phục	Không thuyết phục, không giao lưu với người nghe
4. Trả lời câu hỏi	10%	Trả lời được ≥ 85 % các câu hỏi	Trả lời khá đầy đủ, 70 % đến < 85 % câu hỏi	Trả lời được trên 55 % đến < 70 % câu hỏi	Trả lời được 40 % - < 55 % câu hỏi	Không trả lời được câu hỏi nào

5. Làm việc nhóm (sự đóng góp của các thành viên)	20%	Có phân công nhiệm vụ rõ ràng và phân chia các phần báo cáo giữa các thành viên. Thể hiện sự cộng tác giữa các thành viên trong nhóm rõ ràng.	Có một số thành viên cùng báo cáo, có phân công rõ đóng góp của từng thành viên	Có một số thành viên báo cáo và chưa phân công rõ đóng góp của từng thành viên	Có sự phân công công việc chuẩn bị khá rõ cho báo cáo nhưng chỉ có một thành viên báo cáo	Chỉ một thành viên báo cáo
--	-----	---	---	--	---	----------------------------

9.3.2 Rubric đánh giá chuyên cần

Tiêu chí	Tỷ lệ	Mức chất lượng					Điểm
		Rất tốt	Tốt	Đạt yêu cầu	Đạt, song cần cải thiện	Không đạt	
		10-8,5	8,4-7,0	6,9-5,5	5,4-4,0	4,0-0,0	
Mức độ tham dự theo TKB	50	Tham dự trên lớp đạt trên 90% số tiết học	Tham dự trên lớp đạt 85-90% số tiết học	Tham dự trên lớp đạt 80-85% số tiết học	Tham dự trên lớp đạt 80% số tiết học	Tham dự trên lớp dưới 80% số tiết học	
Mức độ tham gia các hoạt động học tập	50	Nhiệt tình trao đổi, phát biểu, trả lời từ 2 câu hỏi, chưa ít nhất 1 bài tập	Có trao đổi, phát biểu, trả lời từ 2 câu hỏi	Có trao đổi, phát biểu, trả lời 1 câu hỏi	Không trao đổi, phát biểu, trả lời câu hỏi, chưa bài tập	Không trao đổi, phát biểu, trả lời câu hỏi, chưa bài tập	

Hà Nội, ngày 25 tháng 12 năm 2022

Trưởng khoa

Trưởng bộ môn

Người soạn đề cương

PGS. TS. Nguyễn Thị Liên

TS. Bạch Đức Hiển

PGS. TS. Nguyễn Thị Liên